

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HSST
Ngày 30/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giáp Văn Cương và ông Bế Ích Hoà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Ma Thị Sao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa:
bà Ma Thị Nữ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2021/HSST ngày 09/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/HSST-QĐTA ngày 16/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1987

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N xã B huyện Q tỉnh Cao Bằng.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Hải B (sinh năm 1955); Con bà: Nguyễn Thị H (sinh năm 1957); Vợ: Nông Thị X (sinh năm 1991); Con: Có 02 con, sinh năm 2010 và 2012. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 05 anh, chị, em. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/02/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Đàm Văn L - sinh năm 1998

Địa chỉ: xóm B xã A huyện H tỉnh Cao Bằng.

+ Đàm Văn P - sinh năm 1970

Địa chỉ: xóm H xã C huyện Q tỉnh Cao Bằng.

+ Đàm Văn H - sinh năm 1983

Địa chỉ: xóm B xã Đ huyện Q tỉnh Cao Bằng.

+ Đàm Văn K - sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm B xã Đ huyện Q tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 04/02/2021 Tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát ở khu vực Bản Co xã Bế Văn Đàn thì phát hiện Đàm Văn L (sinh năm 1998, trú tại Bản Chao xã An Lạc huyện Hạ Lang) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ tang vật là 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, Long khai số ma túy vừa sử dụng được mua với Nguyễn Văn T nhà ở đối diện nhà máy thủy điện Nà Lòà với giá 100.000,đ.

Căn cứ lời khai của L, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Hòa đã khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Nguyễn Văn T, tang vật thu giữ gồm: 421.000,đ trong ví để bên trong túi áo khoác mà T đang mặc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh bàn phím và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen nâu màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 02 bật lửa màu vàng, 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 dao lam, 01 mảnh giấy bạc đã đốt dở; 01 lọ nhựa có dán băng dính màu đen bên trong có 12 gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng, T khai là ma túy; 12.400.000,đ cạnh nhà vệ sinh; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE biển kiểm soát 11B1 -134.xx.

Cùng ngày, trước sự chứng kiến của Nguyễn Văn T, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quảng Hòa đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong để cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T. Kết quả có khối lượng: 2,256 gam (Hai phẩy hai năm sáu gam) và gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 89/GĐMT ngày 11/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 02/02/2021 Trú sử dụng điện thoại di động của mình gọi cho một người đàn ông khoảng 40 đến 50 tuổi ở xã Việt Chu huyện Hạ Lang để hỏi mua ma túy, sau đó T đi xe khách đến gặp người đàn ông đó mua ma túy với giá 3.000.000,đ, về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời, cụ thể: Bán cho Đàm Văn L (sinh năm 1998, trú tại Bản Chao xã An Lạc huyện Hạ Lang) 01 gói với giá 100.000,đ vào hồi 09 giờ ngày 04/02/2021; Bán cho Đàm Văn P (sinh năm 1970, trú tại Háng Chấu xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 95.000,đ vào sáng 04/02/2021; Bán cho Đàm Văn H (sinh năm 1983, trú tại Bản Co xã Bế Văn Đàn huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 100.000,đ vào hồi 09 giờ ngày 04/02/2021; Bán cho Đàm Văn K (sinh năm 1987, trú tại Bản Co xã Bế Văn Đàn huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 100.000,đ vào buổi chiều ngày 03/02/2021 bằng hình thức trừ vào tiền công sơn nhà mà K đang sơn nhà cho T.

Tổng cộng các lần bán trái phép ma túy, Nguyễn Văn T thu lợi bất chính số tiền là: 395.000,đ (Ba trăm chín mươi năm nghìn đồng).

Quá trình điều tra các đối tượng Đàm Văn L, Đàm Văn P, Đàm Văn H, Đàm Văn K khai nhận được mua ma túy với Nguyễn Văn T như T đã khai nhận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: Số tiền 12.821.000,đ (Mười hai triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng) trong đó có 395.000,đ (Ba trăm chín mươi năm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho L, P, H, K mà có, số tiền còn lại do bị cáo lao động và do vợ bị cáo là Nông Thị X gửi về cho bị cáo sơn sửa nhà; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và SAMSUNG được bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy; 02 bật lửa màu vàng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 dao lam; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt dở là những công cụ được bị cáo sử dụng để chia và sử dụng ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE biển kiểm soát 11B1 -134.xx là phương tiện phục vụ đi lại trong gia đình, không được bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Đối với Đàm Văn L có hành vi sử dụng ma túy bị bắt quả tang ngày 04/02/2021, do không đủ yếu tố xử lý hình sự nên Công an huyện Quảng Hòa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Còn các đối tượng Đàm Văn P, Đàm Văn H, Đàm Văn K mua ma túy với Nguyễn Văn T về sử dụng, theo quy định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, do không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T vào ngày 02/02/2021, nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo như Cáo trạng số 37/CT-VKSQH ngày 08/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Do nghiện ma túy nên ngày 02/02/2021 bị cáo Nguyễn Văn T đã mua ma túy với người đàn ông không quen biết ở xã Việt Chu huyện Hạ Lang giá 3.000.000,đ về chia nhỏ nhằm mục đích sử dụng và bán cho nhiều đối tượng nghiện, cụ thể:

- Bán cho Đàm Văn L (sinh năm 1998, trú tại Bản Chao xã An Lạc huyện Hạ Lang) 01 gói với giá 100.000,đ vào hồi 09 giờ ngày 04/02/2021.

- Bán cho Đàm Văn P (sinh năm 1970, trú tại Háng Châu xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 95.000,đ vào sáng 04/02/2021.

- Bán cho Đàm Văn H (sinh năm 1983, trú tại Bản Co xã Bế Văn Đàn huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 100.000,đ vào hồi 09 giờ ngày 04/02/2021.

- Bán cho Đàm Văn K (sinh năm 1987, trú tại Bản Co xã Bế Văn Đàn huyện Quảng Hòa) 01 gói với giá 100.000,đ vào buổi chiều ngày 03/02/2021 bằng hình thức trừ vào tiền công sơn nhà mà Kính đang sơn nhà cho T.

Tổng cộng các lần bán trái phép ma túy, Nguyễn Văn T thu lợi bất chính số tiền là: 395.000,đ (Ba trăm chín mươi năm nghìn đồng).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T thu giữ ma túy có tổng khối lượng là 2,256g (Hai phẩy hai năm sáu gam), kết luận giám định là Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 37/CT-VKSQH ngày 08/6/2021 của VKSND huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo đã mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và bán lại cho nhiều người nghiện ma túy để kiếm lời quay vòng mua ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây mất trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu, tại phiên tòa khai báo quanh co, không trung thực, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: không có.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng, không oan nên không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, mặt sau có các chữ ký của cán bộ Phòng PC09 - Công an tỉnh Cao Bằng trên phần giáp lai và đóng 04 con dấu của Phòng PC09 - Công an tỉnh Cao Bằng tại 04 góc của phong bì thư. Đây là chất ma túy hoàn lại sau giám định, nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Kim tiêm xi lanh thu giữ của Đàm Văn L, sử dụng trái phép chất ma túy ngày 04/04/2021, tại Bản Co xã Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng”, mặt sau có các chữ ký của cán bộ tham gia trên phần giáp lai. Đây là công cụ của Đàm Văn L sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Phong bì niêm phong và giấy bạc màu vàng cùng lọ nhựa màu đen, vụ Nguyễn Văn T phát hiện ngày 04/02/2021”, mặt sau có chữ ký của cán bộ tham gia trên phần giáp lai; 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “02 (Hai) bom kim tiêm; 02 (Hai) bật lửa màu vàng; 01 (Một) mảnh giấy bạc đã bị đốt dở; 01 (Một) dao lam trên bề mặt có ghi chữ CROMA của Nguyễn Văn T phát hiện ngày 04/02/2021”, mặt sau có chữ ký của cán bộ tham gia trên phần giáp lai. Đây là công cụ được Nguyễn Văn T sử dụng để chia và sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Tiền tạm giữ Nguyễn Văn T”, mặt sau có các chữ ký của cán bộ tham gia và đóng 04 dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Agribank huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng tại 04 góc phong bì thư và trên phần giáp lai, bên trong phong bì có 12.821.000,đ (Mười hai triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng). Đây là số tiền đã thu giữ của bị cáo trong đó xác định 395.000,đ (Ba trăm chín mươi năm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho L, P, H, K mà có, sẽ bị tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước, số tiền còn lại do bị cáo lao động và do vợ bị cáo là Nông Thị X gửi về cho bị cáo sơn sửa nhà, sẽ được trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE, số khung: RLHHC1211DY715107, số máy: HC12E-5714587, biển kiểm soát 11B1 - 134.xx, màu trắng đen bạc, không gương chiếu hậu bên phải, xe đã qua sử dụng

kèm 01 chìa khóa của xe. Đây là tài sản đăng ký tên sở hữu của bị cáo, không được bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy, do đó cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh loại bàn phím đã qua sử dụng số IMEI 357751107363936 có gắn sim số 0966235xxx đã qua sử dụng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy A51 màu đen nâu màn hình cảm ứng số IMEI: 352353112104077 có gắn sim số 0982281890 đã qua sử dụng. Đây là những phương tiện mà bị cáo đã sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, do đó sẽ tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, mặt sau có các chữ ký của cán bộ Phòng PC09 - Công an tỉnh Cao Bằng trên phần giáp lai và đóng 04 con dấu của Phòng PC09 - Công an tỉnh Cao Bằng tại 04 góc của phong bì thư; 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Kim tiêm xi lanh thu giữ của Đàm Văn L, sử dụng trái phép chất ma túy ngày 04/04/2021, tại Bản Co xã Bế Văn Đàn, Quảng Hòa, Cao Bằng”, mặt sau có các chữ ký của cán bộ tham gia trên phần giáp lai; 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “Phong bì niêm phong và giấy bạc màu vàng cùng lọ nhựa màu đen, vụ Nguyễn Văn T phát hiện ngày 04/02/2021”, mặt sau có chữ ký của cán bộ tham gia trên phần giáp lai; 01 (một) phong bì thư, mặt trước ghi: “02 (Hai) bơm kim tiêm; 02 (Hai) bật lửa màu vàng; 01 (Một) mảnh giấy bạc đã bị đốt dở; 01 (Một) dao lam trên bề mặt có ghi chữ CROMA của Nguyễn Văn T phát hiện ngày 04/02/2021”, mặt sau có chữ ký của cán bộ tham gia trên phần giáp lai;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 395.000,đ (Ba trăm chín mươi năm nghìn đồng) trong tổng số tiền 12.821.000,đ (Mười hai triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu để phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh loại bàn phím đã qua sử dụng số IMEI 357751107363936 có gắn sim số 0966235xxx đã qua sử dụng và 01 chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại Galaxy A51 màu đen nâu màn hình cảm ứng số IMEI: 352353112104077 có gắn sim số 0982281xxx đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE, số khung: RLHHC1211DY715107, số máy: HC12E-5714587, biển kiểm soát 11B1-134.xx, màu trắng đen bạc, không gương chiếu hậu bên phải, xe đã qua sử dụng kèm 01 chìa khóa của xe và 12.426.000,đ (Mười hai triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Xác nhận số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, sẽ được thi hành khi Bản án này có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Đoàn biên phòng CKQT Tà Lùng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp